

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH HẬU GIANG

Số: /CTHAG-TTHT

V/v hỏi đáp về xuất hóa đơn khi
bán hàng hóa thử nghiệm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hậu Giang, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH Thực phẩm xanh Minh Phú

Mã số thuế: 6300272929

Địa chỉ: ấp Phú Thạnh, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành,
tỉnh Hậu Giang

Cục Thuế tỉnh Hậu Giang nhận được Công văn số 062024/HG ngày 25/06/2024 của Công ty TNHH Thực phẩm xanh Minh Phú (gọi tắt là Công ty) về việc hỏi đáp xuất hóa đơn, Cục Thuế tỉnh Hậu Giang có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 1, Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

“Điều 4. Nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ

1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, **hàng mẫu**; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa) và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử thì phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này”.

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp..., quy định:

“Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

Trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ hai mươi triệu đồng trở lên ghi trên hóa đơn mà đến thời điểm ghi nhận chi phí, doanh nghiệp chưa thanh toán thì doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế...

Trường hợp doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và có hóa đơn in trực tiếp từ máy tính tiền theo quy định của pháp luật về hóa đơn; hóa đơn này nếu có giá trị dưới 20 triệu đồng và có thanh toán bằng tiền mặt thì doanh nghiệp căn cứ vào hóa đơn này và chứng từ thanh toán bằng tiền mặt của doanh nghiệp để tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế”.

Căn cứ khoản 5, Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành về thuế giá trị gia tăng như sau:

“Điều 5. Các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT

5. Doanh nghiệp, hợp tác xã nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ bán sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, hải sản chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường cho doanh nghiệp, hợp tác xã ở khâu kinh doanh thương mại không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT. Trên hóa đơn GTGT, ghi dòng giá bán là giá không có thuế GTGT, dòng thuế suất và thuế GTGT không ghi, gạch bỏ.

Trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ bán sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường cho các đối tượng khác như hộ, cá nhân kinh doanh và các tổ chức, cá nhân khác thì phải kê khai, tính nộp thuế GTGT theo mức thuế suất 5% hướng dẫn tại khoản 5 Điều 10 Thông tư này”.

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty nếu có bán hàng hóa là hàng mẫu để thử nghiệm thì Công ty phải lập hóa đơn để giao cho người mua và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1, Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

Để được đưa vào chi phí được trừ đối với các sản phẩm hàng mẫu này thì Công ty phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC nêu trên.

Về việc xuất hóa đơn đối với các mặt hàng thuộc các trường hợp không phải kê khai, nộp thuế, Công ty căn cứ theo quy định tại khoản 5, Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC nêu trên để thực hiện đúng theo quy định.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình phát sinh mua, bán hàng hóa thực tế và đối chiếu với các quy định trích dẫn nêu trên để thực hiện đúng theo quy định.

Cục Thuế tỉnh Hậu Giang trả lời để Công ty TNHH Thực phẩm xanh Minh Phú biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Phòng NV-DT-PC;
- Phòng KK&KTT;
- Phòng TTKT1;
- Phòng TTKT2;
- Phòng KTNB;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lê Anh Tuấn